

Số: /STC-ĐTHTQT
V/v triển khai thực hiện Thông tư số
79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính

Đà Nẵng, ngày tháng 8 năm 2025

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- Các Chủ đầu tư; đơn vị điều hành dự án;
- UBND các phường, xã, đặc khu.

Sở Tài chính nhận được Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Sở Tài chính kính đề nghị các đơn vị trong quá trình tổ chức việc lựa chọn nhà thầu và lập hồ sơ mời thầu các gói thầu trong thời gian đến cần lưu ý triển khai thực hiện các nội dung tại Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 như sau:

1. Hiệu lực thi hành Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025

Hiện nay, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 có hiệu lực thi hành chính thức từ ngày 04/8/2025, trừ trường hợp đối với chào giá trực tuyến gói thầu xây lắp theo quy trình rút gọn được thực hiện trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia kể từ ngày 01/9/2025 (*đính kèm theo*).

2. Các Mẫu hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025: Thực hiện theo quy định tại Điều 4, cụ thể như sau:

“1. Mẫu lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu gồm:

a) Mẫu số 01A được sử dụng để lập Tờ trình kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu;

b) Mẫu số 01B được sử dụng để lập Quyết định phê duyệt kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu.

Trường hợp cần điều chỉnh một số nội dung thuộc kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt thì chỉ lập, trình, phê duyệt đối với các nội dung có sự thay đổi, điều chỉnh.

2. Mẫu lập, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gồm:

a) Mẫu số 02A được sử dụng để lập Tờ trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

b) Mẫu số 02B được sử dụng để lập Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Trường hợp cần điều chỉnh một số nội dung thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt thì chỉ lập, trình, phê duyệt đối với các nội dung có sự thay đổi, điều chỉnh. Đối với phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, khi đủ điều kiện để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu thì chỉ lập, trình, phê duyệt cho phần công việc này mà không phải lập, trình, phê duyệt lại cho phần công việc đã được phê duyệt trước đó. Trường hợp trong quá trình thực hiện hợp

đồng có thay đổi về thời gian thực hiện gói thầu so với kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt thì không phải điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

3. Đối với gói thầu xây lắp:

a) Mẫu số 3A được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ;

b) Mẫu số 3B được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ;

c) Mẫu số 3C được sử dụng để lập E-HSMST.

4. Đối với gói thầu mua sắm hàng hóa (bao gồm cả trường hợp mua sắm tập trung):

a) Mẫu số 4A được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ;

b) Mẫu số 4B được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ;

c) Mẫu số 4C được sử dụng để lập E-HSMST.

5. Đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn:

a) Mẫu số 5A được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ;

b) Mẫu số 5B được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ;

c) Mẫu số 5C được sử dụng để lập E-HSMST.

6. Đối với gói thầu dịch vụ tư vấn:

a) Mẫu số 6A được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ;

b) Mẫu số 6B được sử dụng để lập E-HSMQT;

c) Mẫu số 6C được sử dụng để lập các biểu mẫu dành cho tư vấn cá nhân.

7. Đối với gói thầu EP:

a) Mẫu số 7A được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ;

b) Mẫu số 7B được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ;

c) Mẫu số 7C được sử dụng để lập E-HSMST.

8. Đối với gói thầu EC:

a) Mẫu số 8A được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ;

b) Mẫu số 8B được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ;

c) Mẫu số 8C được sử dụng để lập E-HSMST.

9. Đối với gói thầu PC:

a) Mẫu số 9A được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ;

b) Mẫu số 9B được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ;

c) Mẫu số 9C được sử dụng để lập E-HSMST.

10. Đối với gói thầu EPC:

a) Mẫu số 10A được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ;

b) Mẫu số 10B được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ;

c) Mẫu số 10C được sử dụng để lập E-HSMST.

11. Đối với gói thầu máy đặt, máy mượn:

a) Mẫu số 11A được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ;

b) Mẫu số 11B được sử dụng để lập E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ.

Đối với dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực y tế mà nhiều cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có nhu cầu mua sắm cùng loại thì có thể gộp thành một gói thầu để một trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh mua sắm hoặc để đơn vị có chức năng mua sắm tập trung thực hiện việc mua sắm. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổng hợp nhu cầu của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác để hình thành gói thầu máy đặt, máy mượn thì thực hiện theo một trong hai cách thức sau đây: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiến hành lựa chọn nhà thầu, trực tiếp ký hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn; hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiến hành lựa chọn nhà thầu, ký văn bản thỏa thuận khung với một hoặc nhiều nhà thầu được lựa chọn làm cơ sở để các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ký hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn.

12. Đối với chào giá trực tuyến:

a) Mẫu số 12A được sử dụng để lập hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ áp dụng hình thức chào giá trực tuyến theo quy trình thông thường;

b) Mẫu số 12B được sử dụng để lập hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ áp dụng hình thức chào giá trực tuyến theo quy trình thông thường;

c) Mẫu số 12C được sử dụng để lập mẫu mời chào giá trực tuyến gói thầu mua sắm hàng hóa theo quy trình rút gọn;

d) Mẫu số 12D được sử dụng để lập mẫu mời chào giá trực tuyến gói thầu dịch vụ phi tư vấn theo quy trình rút gọn;

đ) Mẫu số 12E được sử dụng để lập mẫu chào giá trực tuyến gói thầu xây lắp theo quy trình rút gọn;

e) Mẫu số 12G được sử dụng để lập mẫu mời chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn trong trường hợp xử lý tình huống theo Điều 140 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

13. Mẫu số 13 được sử dụng để mua sắm trực tuyến.

14. Đối với Mẫu báo cáo đánh giá:

a) Mẫu số 14A được sử dụng để lập báo cáo đánh giá E-HSMT theo quy

trình 01 quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 của Thông tư này cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, EPC, EP, EC, PC, máy đặt, máy mượn, chào giá trực tuyến quy trình thông thường theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ;

b) Mẫu số 14B được sử dụng để lập báo cáo đánh giá E-HSDT theo quy trình 02 quy định tại điểm b khoản 1 Điều 30 của Thông tư này cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, máy đặt, máy mượn theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ;

c) Mẫu số 14C được sử dụng để lập báo cáo đánh giá E-HSDT cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, EPC, EP, EC, PC, máy đặt, máy mượn theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ;

d) Mẫu số 14D được sử dụng để lập báo cáo đánh giá E-HSDT cho gói thầu dịch vụ tư vấn theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ.

15. Phụ lục:

a) Phụ lục 1A: Mẫu Tờ trình đề nghị phê duyệt E-HSMT, hồ sơ mời thầu của tổ chuyên gia;

b) Phụ lục 1B: Mẫu Quyết định phê duyệt E-HSMT, hồ sơ mời thầu;

c) Phụ lục 2: Mẫu Quyết định phê duyệt danh sách ngắn đối với gói thầu đấu thầu qua mạng có áp dụng sơ tuyển, mời quan tâm;

d) Phụ lục 3: Mẫu Quyết định phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật đối với gói thầu theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ;

đ) Phụ lục 4A: Mẫu biên bản đối chiếu tài liệu (đối với tất cả các gói thầu);

e) Phụ lục 4B: Mẫu biên bản thương thảo hợp đồng (đối với gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, phi tư vấn, EPC, EP, EC, PC);

g) Phụ lục 4C: Mẫu biên bản thương thảo hợp đồng (đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn);

h) Phụ lục 5: Mẫu Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với đấu thầu qua mạng;

i) Phụ lục 6: Mẫu Bản cam kết;

k) Phụ lục 7: Mẫu thông tin văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu;

l) Phụ lục 8: Mẫu thông báo thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại Việt Nam;

m) Phụ lục 9: Mẫu thông tin xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu.

16. Đối với gói thầu theo quy định tại khoản 5 Điều 3 của Luật Đấu thầu, vai trò của tổ chức, cá nhân trình và phê duyệt kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; trình, thẩm định (nếu có), phê duyệt E-HSMQT, E-HSMST, E-HSMT, kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện theo Luật Đấu thầu và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện Luật Đấu thầu; nội dung kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, E-HSMQT, E-HSMST, E-HSMT thực hiện theo quy định tại điều ước quốc tế, thỏa thuận vay. Trường hợp điều ước quốc tế, thỏa thuận vay yêu cầu áp dụng quy định của nhà tài trợ thì nếu được nhà tài trợ chấp thuận, việc lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; E-HSMT, E-HSMQT, E-HSMST, báo cáo đánh giá E-HSDT, E-HSQT, E-HSDST được áp dụng các Mẫu quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 và 15 Điều này.

Thông tin về đấu thầu đối với gói thầu thuộc dự án quy định tại khoản này được khuyến khích đăng tải trên mục "vốn khác" của Hệ thống.

17. Đối với dự án, gói thầu có chứa thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước thì không phải cung cấp, đăng tải thông tin bí mật đó theo quy định của Thông tư này. Việc quản lý thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

18. Việc phân chia thành các gói thầu EPC, EP, EC, PC phải đảm bảo phù hợp với pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực (nếu có), đồng thời đảm bảo nguyên tắc quy định tại Điều 37 của Luật Đấu thầu, không được phân chia thành các gói thầu này nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu theo quy định tại điểm l khoản 6 Điều 16 Luật Đấu thầu.”

3. Quy định về chuyển tiếp của Thông tư số 79/2025/TT-BKHĐT ngày 04/8/2025: Thực hiện theo quy định tại Điều 34, cụ thể như sau:

“1. Các gói thầu đã phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, E-HSMQT, E-HSMST, E-HSMT trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 nhưng đến ngày Thông tư này có hiệu lực chưa đóng thầu thì chủ đầu tư xem xét, quyết định lựa chọn theo một trong hai cách như sau:

a) Tiếp tục tổ chức lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng theo quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2025/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Hủy thông báo mời quan tâm, thông báo mời sơ tuyển, thông báo mời thầu E-TBMQT, E-TBMST, E-TBMT và được điều chỉnh, sửa đổi kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu cần thiết), hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu E-HSMQT, E-HSMST, E-HSMT để tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và Thông tư này, trừ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 10 của Luật số 90/2025/QH15.

2. Các gói thầu đã phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, E-HSMQT, E-HSMST, E-HSMT trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 và mở thầu trước ngày 04 tháng 8 năm 2025 thì tiếp tục tổ chức lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng theo quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2025/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

3. Các gói thầu đã phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, E-HSMQT, E-HSMST, E-HSMT từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 trở đi và trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, việc lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15 (sau đây gọi là Luật Đấu thầu sửa đổi năm 2025), các nội dung của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (được sửa

đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2025/NĐ-CP), các văn bản hướng dẫn còn phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu sửa đổi năm 2025.

4. Trường hợp thay đổi hình thức lựa chọn nhà thầu từ không qua mạng thành qua mạng thì chủ đầu tư không phải phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu mà tiến hành chỉnh sửa hình thức lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống từ không qua mạng thành qua mạng. Quy trình chỉnh sửa thực hiện theo Hướng dẫn sử dụng.”

Sở Tài chính kính đề nghị các đơn vị cần nghiên cứu kỹ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 và lưu ý trong quá trình triển khai thực hiện việc tổ chức lựa chọn nhà thầu và lập hồ sơ mời thầu các gói thầu phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế; hạn chế việc điều chỉnh hồ sơ mời thầu nhiều lần sau khi đăng tải, phát hành dẫn đến kiến nghị, khiếu nại, khiếu kiện làm kéo dài thời gian thực hiện dự án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TPĐN (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, ĐHTTQT(L).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thanh Tùng